

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**
Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 23 – 5 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mạnh; 2. Bà Bùi Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y R Niê**; sinh ngày 22/9/1991, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Kh Mlô, sinh năm 1958 và bà H Ng Niê, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là H' Y Kbuôr, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Y C Kbuôr (đã chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị H T Ayun, sinh năm 2001 (Có mặt)

Địa chỉ: Buôn P, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

*** Người làm chứng:** Anh Y S Niê, sinh năm 1988 (có mặt)

Trú tại: Buôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2022, Y R Niê (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe máy kéo (xe công nông) đã độ chế vô lăng, không có biển số chở theo anh Y S Niê cùng 01 đầu máy xe máy kéo nhãn hiệu MITSUBISHI, màu sơn: trắng – xanh (giàn máy xới) đi từ nhà đến xã Cư Bao, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk để sửa. Sau khi sửa xong, Y R Niê điều khiển xe máy kéo đã độ chế vô lăng chở anh Y S cùng giàn máy xới quay về. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Y R điều khiển xe máy kéo nêu trên đi đến đoạn đường liên xã, thuộc địa phận buôn Drao, xã Cư Dliêmnông, huyện CưM'gar theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Cư Dliêmnông đến Ủy ban nhân dân xã Ea Tar, huyện CưM'gar. Lúc này xe máy kéo do Y R Niê điều khiển chạy lấn sang phần đường bên trái (theo hướng đi của xe máy kéo) 0,65m dẫn đến thành thùng xe phía trước, bên trái của xe máy kéo va chạm vào ốp tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 47H1-226.74 do anh Y C Kbuôr điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả anh Y C Kbuôr tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/01/2022 xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, đường hai chiều, không có dải phân cách cứng, không có vạch kẻ đường để phân chia phần đường xe chạy, không có biển báo giao thông, không có đèn chiếu sáng, mặt đường rộng 3,3m, đường bê tông nhựa bằng phẳng, hai bên đường không có dân cư sinh sống, mật độ phương tiện qua lại ít, không bị che khuất tầm nhìn. Chọn mép đường phía bên phải theo hướng đi từ Ủy ban nhân dân xã Ea Tar về hướng Ủy ban nhân dân xã Cư Dliêmnông làm mép đường chuẩn, xác định: Điểm va chạm của xe máy kéo do Y R Niê điều khiển và xe mô tô 47H1-226.74 nằm ở phần đường bên phải theo hướng đi từ Ủy ban nhân dân xã Ea Tar đi Ủy ban nhân dân xã Cư Dliêmnông. Từ vị trí điểm va chạm đo vào mép đường chuẩn là 01m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 27/TTh-TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Y C Kbuôr là do ngưng hô hấp tuần hoàn do choáng chấn thương do chấn thương sọ não nặng/chấn thương ngực kín/các chấn thương, vết thương khác do tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định số 114 ngày 25/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Các mảnh chất màu cam không rõ hình dạng, kích thước khác nhau thu tại hiện trường gửi giám định là sơn, cùng loại với các mảnh sơn màu cam thu tại vị trí thanh kim loại hình trụ tròn bên trái, phía trước thùng xe máy kéo do Y R Niê điều khiển. Các mảnh chất màu cam bám dính thu tại ốp nhựa tay cầm lái bên trái của xe mô tô 47H1-226.74 do Y C Kbuôr điều khiển gửi giám định là sơn, cùng loại với các mảnh sơn màu cam thu tại vị trí thanh kim loại hình trụ tròn bên trái, phía trước thùng xe máy kéo do Y R Niê điều khiển.

Tại Công văn số 274 ngày 16/12/2021 của Sở giao thông vận tại tỉnh Đắk Lắk trả lời: Phương tiện trên (xe máy kéo mà Y R Niê điều khiển) đã được cải tạo (độ chế) hệ thống lái không theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thay đổi về công năng, hình dáng của phương tiện. Do đó, Sở giao thông vận tải không thể xác định được phương tiện thuộc loại xe gì. Vì vậy, không thể xác định loại giấy phép lái xe để điều khiển phương tiện trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CưM'gar kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47H1-226.74 là 3.000.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe máy kéo độ chế vô lăng, không biển số là 80.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe máy kéo độ chế vô lăng, không có biển số, đầu máy hiệu DONGFENG, thùng romooc màu sơn xanh – cam; 01 đầu máy xe máy kéo nhãn hiệu MITSUBISHI, màu sơn trắng – xanh; 01 xe mô tô biển số 47H1-226.74, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn xanh – đen, số máy 5C6K125070, số khung C6K0DY125068.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar truy tố bị cáo Y R Niê về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y R Niê như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y R Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y R Niê từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-226.74 cho chị H' T Ayun (đại diện gia đình bị hại), trả lại 01 đầu máy xe máy kéo nhãn hiệu MITSUBISHI cho Y R Niê là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho bị cáo Y R Niê 01 xe máy kéo đã độ chế vô lăng, không có biển số, đầu máy hiệu DONGPENG, thùng Romooc màu sơn xanh - cam. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586; 589; 591 Bộ luật dân sự, ghi nhận việc bị cáo Y R Niê đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.
Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CuM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 18 giờ ngày 03/01/2022 Y R Niê (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe máy kéo đã độ chế vô lăng lưu thông trên đường theo hướng từ xã Cư Dliêmnông về xã Ea Tar, huyện CuM'gar. Đến đoạn đường thuộc buôn Drao, xã Cư Dliêmnông, Y R điều khiển xe máy kéo lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của Y R 0,65m dẫn đến thành thùng xe phía trước, bên trái của xe máy kéo va chạm vào ốp tay cầm lái bên trái của xe mô tô 47H1-226.74 do anh Y C Kbuôr điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả Y C Kbuôr tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Y R Niê đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính về tham gia giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông đường bộ thì phải có giấy phép lái xe theo quy định và phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông. Tuy nhiên, bị cáo không có giấy phép lái xe, điều khiển xe công nông độ chế vô lăng chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều gây tai nạn và dẫn đến hậu quả là bị hại tử vong. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt ở khung liền kề nhẹ hơn, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước

[5] Với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được giáo dục cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 06/5/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-226.74 cho chị H' T Ayun (đại diện gia đình bị hại), trả lại 01 đầu máy xe máy kéo nhãn hiệu MITSUBISHI cho Y R Niê là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe máy kéo đã độ chế vô lăng, không biển số, đây là tài sản của Y R Niê cần cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y R Niê đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Y R Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Y R Niê 02** (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Y R Niê cho Ủy ban nhân dân xã Ea Tar, huyện CưM’gar, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-226.74 cho chị H’ T Ayun (đại diện gia đình bị hại), trả lại 01 đầu máy xe máy kéo nhãn hiệu MITSUBISHI cho Y R Niê là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Y R Niê 01 xe máy kéo đã độ chế vô lăng, không có biển số, đầu máy hiệu DONGPENG, thùng Romooc màu sơn xanh - cam.

(Có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện CưM’gar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM’gar).

** Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 589; 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Y R Niê đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

**Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y R Niê phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- UBND xã Ea Tar
- Bị cáo, đại diện bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thiên Lý

